**TRƯỜNG THCS THANH ĐA**

**NỘI DUNG HỌC TẬP TUẦN 2**

**MÔN: HÓA KHỐI: 8**

**BÀI 2: CHẤT (T2)**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** |
| **Hoạt động 1: *Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | **HS xem nội dung phần III/9-10 SGK và tìm ý trả lời các câu hỏi sau:**  1. Hỗn hợp là gì? Cho VD.  2. Như thế nào được coi là chất tinh khiết? Cho VD.  3. Phân biệt hỗn hợp và chất tinh khiết?  4. Dựa vào đâu để tách chất ra khỏi hỗn hợp? |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | **Vận dụng các kiến thức trong bài, HS làm các bài tập sau vào vở:**  **Bài 1:** Nêu các bước thực hiện để tách muối ăn ra khỏi hỗn hợp muối ăn và cát? Để tách được muối ra khỏi hỗn hợp muối ăn và cát ta căn cứ vào những tính chất nào của các chất đó?  **Bài 2:** HS làm bài 7/11-SGK |
| **Hoạt động 3**: Học sinh cần nhớ các kiến thức | **HS ghi vào tập nội dung kiến thức cần nhớ sau:**  III. Chất tinh khiết:  1. Hỗn hợp là nhiều chất trộn lẫn vào nhau. Ví dụ: nước đường, sữa.  2. Chất tinh khiết là chất không trộn lẫn chất khác và có tính chất nhất định. Ví dụ: Sắt, đồng, khí oxi, nước cất.  3. Dựa vào sự khác nhau về tính chất vật lý có thể tách một chất ra khỏi hỗn hợp. |

**BÀI 4: NGUYÊN TỬ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** |
| **Hoạt động 1: *Đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.*** | **HS xem nội dung BÀI 4/14-15 SGK và tham khảo thêm thông tin trên web: https://vi.wikipedia.org/wiki/Nguyên\_tử để tìm ý trả lời các câu hỏi sau:**  1. Nguyên tử là gì? Hình dạng, kích cỡ ra sao?  2. Cấu tạo của nguyên tử? Vì sao nói nguyên tử trung hòa điện?  3. Dụng cụ nào giúp chúng ta có thể quan sát được nguyên tử đơn lẻ?  4. Cấu tạo hạt nhân nguyên tử? Những nguyên tử cùng loại có đặc điểm gì giống nhau?  5. Cấu tạo của vỏ nguyên tử?  6. Kí hiệu, điện tích, khối lượng của các hạt dưới nguyên tử?  7. Nêu cách vẽ sơ đồ nguyên tử? Cho VD. |
| **Hoạt động 2**: ***Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.*** | **Vận dụng các kiến thức trong bài, HS làm các bài tập sau vào vở:**  **Bài 1:** HS làm bài 5/16-SGK  **Bài 2:** Nguyên tử có tổng số hạt là 40, trong đó số hạt mang điện nhiều hơn số hạt không mang điện là 12. Tìm số lượng mỗi hạt mang điện có trong nguyên tử đó? |
| **Hoạt động 3**: Học sinh cần nhớ các kiến thức | **HS ghi vào tập nội dung kiến thức cần nhớ sau:**  BÀI 4: NGUYÊN TỬ  1. Nguyên tử là gì?  - Là hạt vô cùng nhỏ, trung hòa về điện ( Số p = số e).  - Hình dạng giống như một quả cầu với đường kính rất nhỏ cỡ 10-8 cm.  - Gồm hạt nhân mang điện tích dương và vỏ tạo bởi các electron mang điện tích âm.  2. Hạt nhân nguyên tử:  - Tạo bởi proton và nơtron.  - Proton kí hiệu là p, mang điện tích dương (+).  Nơtron kí hiện là n, không mang điện.  - m(p) = m(n) = 2000 m(e) 🡪 khối lượng hạt nhân được coi là khối lượng nguyên tử.  3. Lớp electron:  - Electron nằm ở lớp vỏ nguyên tử, chúng chuyển động rất nhanh quanh hạt nhân và xếp thành từng lớp (mỗi lớp có một số e nhất định)  - Electron kí hiệu là e, mang điện tích âm (-).  \* Sơ đồ nguyên tử minh họa:  Cách vẽ sơ đồ cấu tạo nguyên tử. - Học tốt hóa học 8-9 |